LÝ LỊCH KHOA HỌC



Họ và tên:Trần Quang Huy

Ngày, tháng , năm sinh:14/05/1962

Quá trình Đào tạo:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ** | **Năm tốt nghiệp** | **Trường tốt nghiệp, nước** | **Chuyên ngành**  **tốt nghiệp** |
| **Đại học** | *1989* | *ĐH Nông nghiệp III Bắc Thái* | *Kinh tế nông nghiệp* |
| **Cao Học/ CK1/ CK2** | *1998* | *CFVG - ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội* | *Quản trị kinh doanh* |
| **Tiến sĩ** | *2010* | *ĐH Nông nghiệp Hà Nội* | *Kinh tế nông nghiệp* |

Chức danh khoa học:

* Giảng viên chính: *năm: 2002*
* Phó giáo sư: năm 2018
* Giảng viên cao cấp: năm 2018

Trình độ ngoại ngữ (*bằng hoặc chứng chỉ cao nhất của các ngoại ngữ*): Đại học (tiếng Anh), sử dụng tốt tiếng Pháp.

Đơn vị công tác hiện tại: Trường ĐH Kinh tế & Quản trị Kinh doanh, Đại học Thái Nguyên

Chức vụ hiện tại: Hiệu trưởng

Địa chỉ liên hệ: Phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên

Điện thoại: 0280.3947669

Email: tranhuyqtkd@tueba.edu.vn

Các lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy:

* *Chuyên ngành nghiên cứu: Quản trị kinh doanh, Kinh tế nông nghiệp.*
* *Môn học giảng dạy đại học: Quản trị doanh nghiệp,Chiến lược kinh doanh và phát triển doanh nghiệp, Marketing căn bản, Quản trị sản xuất.*
* *Môn học giảng dạy sau đại học:Quản trị chiến lược, Quản trị dự án.*

Các công trình khoa học

1. Sách, giáo trình đã xuất bản:
   1. ***Các sách chủ biên ...***
2. Trần Quang Huy (2004), “Nâng cao giá trị sản phẩm hàng hoá nông nghiệp”, *Thương mại hoá và marketing sản phẩm nông nghiệp*, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
3. Trần Quang Huy (2004), “Chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh của hợp tác xã”, *Những vấn đề cơ bản về quản trị hợp tác xã nông nghiệp*, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
4. Trần Quang Huy, Trần Văn Đức, Bùi Đình Hòa (2012), *Tăng cường mối quan hệ hợp tác trong sản xuất, tiêu thụ chè ở vùng chè trọng điểm tỉnh Thái Nguyên,* NXB Lao Động, Hà Nội.
5. Trần Quang Huy (2016), *Giáo trình Quản trị tài chính doanh nghiệp,* NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
6. Hoàng Thị Huệ, Trần Quang Huy (Đồng chủ biên) (2017), *Marketing trong Thương mại điện tử,* NXB Đại học Thái Nguyên.
7. Trần Quang Huy, Nguyễn Thị Yến, Nguyễn Quang Hợp, Đàm Thanh Thủy, Nguyễn Đắc Dũng (2017), *Đổi mới và phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả nhằm nâng cao thu nhập cho hộ nông dân trong xây dựng nông thôn mới huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn,* NXB Lao Động, Hà Nội.
8. Phạm Thị Nga, Trần Quang Huy (Đồng chủ biên)(2017), *Chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành tỉnh Thái Nguyên theo hướng phát triển bền vững,* NXB Khoa học Xã hội.
9. Trần Quang Huy, Trần Văn Quyết, Đinh Hồng Linh, Nguyễn Đắc Dũng (2017), *Phát triển bền vững kinh tế tỉnh Thái Nguyên đến 2020, tầm nhìn 2030,* NXB Đại học Thái Nguyên.
10. Trần Quang Huy, Đinh Hồng Linh, Nguyễn Đắc Dũng, Vũ Việt Linh (2018) Nghiên cứu một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh cho các hộ nông dân tỉnh Thái Nguyên.
    1. ***Các sách tham gia biên soạn ...***
11. Trần Quang Huy, Nguyễn Đắc Dũng (2007), “ Investment and growth after 20 yearof innovation in Vietnam: Achievements and challenges”, *The Economic Circumstances for Development of Greater Mekong Subregion Coutries,* NXB Thống kê, Hà Nội.
12. Trần Quang Huy, Nguyễn Văn Tùng, Đỗ Văn Giai (2007), “Xoá đói giảm nghèo ở khu vực miền núi phía bắc Việt Nam”, *Cơ sở cho phát triển nông thôn theo vùng ở Việt Nam – Khu vực miền núi phía Bắc*, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
13. Trần Văn Quyết, Trần Quang Huy, Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Ngọc Lý, Dương Thanh Tình, Trần Văn Nguyện (2017),*Xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm từ cây quế tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái,* NXB Đại học Thái Nguyên.
14. Đề tài, chương trình, dự án KH&CN đã chủ trì:

***2.1. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì:***

* **Cấp Bộ:**

1. Thực trạng và giải pháp xoá đói giảm nghèo đối với hộ nông dân vùng núi ở tỉnh Thái Nguyên. Nghiệm thu năm 2003, đạt loại tốt.
2. Những giải pháp phát triển kinh tế hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ chè ở vùng chè trọng điểm tỉnh Thái Nguyên. Nghiệm thu năm 2006, đạt loại khá.
3. Đánh giá năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Thái Nguyên trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế. Nghiệm thu năm 2009, đạt loại tốt.
4. Mối quan hệ giữa đầu tư và chất lượng tăng trưởng của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2005 - 2010 – Dự báo và khuyến nghị. Nghiệm thu năm 2012, đạt loại tốt.

* **Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh** 
  1. Phát triển bền vững kinh tế tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020 - Mã số: KX-36-2014, đã nghiệm thu đạt loại giỏi.
  2. Nghiên cứu giải pháp đổi mới và phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả nhằm nâng cao thu nhập cho hộ nông dân trong xây dựng nông thôn mới huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 - Mã số: 05-2015-06, đã nghiệm thu đạt loại khá.
  3. Nghiên cứu một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh cho các hộ nông dân tỉnh Thái Nguyên - Mã số: ĐTKH.24/2017, đã nghiệm thu đạt loại giỏi.
* **Cấp Cơ sở**
  1. Phân tích dự án khả thi xây dựng nhà máy mía đường Thái Nguyên – Đài Loan. Nghiệm thu năm 2000, đạt loại tốt.
  2. Đánh giá khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Hàn Quốc tại ViệtNam. Nghiệm thu năm 2007, đạt loại tốt.

1. Các bài báo, báo cáo khoa học:

1. Trần Quang Huy (2001),“Thị trường và vấn đề phát triển chăn nuôi bò tại huyện Chợ Đồn - Bắc Kạn”, *Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn*, số 6.

2. Trần Quang Huy (2001), “ Kinh tế trang trại sau một năm thực hiện nghị quyết 03/CP: Thực trạng phát triển kinh tế trang trại ở tỉnh Thái Nguyên”, *Kỷ yếu: “Kinh tế trang trại sau một năm thực hiện nghị quyết 03/NQ-CP”*, Hội thảo khoa học khối Kinh tế các trường đại học năm 2001.

3. Trần Quang Huy (2007), “Ph¸t triÓn kinh tÕ hîp t¸c trong s¶n xuÊt, tiªu thô chÌ ë tØnh Th¸i Nguyªn”, *T¹p chÝ Khoa häc vµ C«ng nghÖ*, §¹i häc Th¸i Nguyªn, Sè 4(44).

4. Trần Quang Huy (2008), “¶nh h­ëng cña c¸c mèi quan hÖ hîp t¸c tíi thu nhËp cña hé n«ng d©n s¶n xuÊt chÌ ë Th¸i Nguyªn”*,T¹p chÝ Nghiªn cøu Kinh tÕ*, Sè 6 (361).

5. Trần Quang Huy (2008),“s¶n xuÊt chÌ h÷u c¬ ë HTX Thiªn hoµng, §ång hû, Th¸i nguyªn vµ mét sè ®Ò xuÊt, kiÕn nghÞ”, *T¹p chÝ Khoa häc vµ C«ng nghÖ*, §¹i häc Th¸i Nguyªn, Sè 2(46).

6. Trần Quang Huy (2009), “Đánh giá năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Thái Nguyên”, *Tạp chí Công nghiệp*, số tháng 5/2009.

7. TrÇn Quang Huy (2009), “Quan hÖ hîp t¸c gi÷a c¸c doanh nghiÖp víi c¸c hé n«ng d©n trong s¶n xuÊt chÌ – nh÷ng kÕt qu¶ vµ tån t¹i”, *T¹p chÝ Khoa häc vµ C«ng nghÖ*, §¹i häc Th¸i Nguyªn, Sè 12/1, 2009, tr. 47.

8. TrÇn Quang Huy (2010), “¶nh h­ëng cña c¸c yÕu tè s¶n xuÊt ®Õn quan hÖ hîp t¸c trong s¶n xuÊt tiªu thô chÌ”, *Nghiªn cøu Kinh tÕ*, Sè 4 (383), tr. 58.

9. Trần Quang Huy (2012),“Tăng trưởng kinh tế và bất bình đẳng ở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010”, *Kinh tế và Quản trị kinh doanh,* Số 4.

10. Trần Quang Huy, Trần Xuân Kiên (2014), “Chất lượng tăng trưởng kinh tế của tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2006 – 2012 và những khuyến nghị”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ,* §¹i häc Th¸i Nguyªn, tập 118,số 04, tr. 147.

11. Hoàng Thị Huệ, Trần Quang Huy (2014),”Đánh giá hành vi khách hàng trong lựa chọn sản phẩm du lịch tại Thái Nguyên”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ,* §¹i häc Th¸i Nguyªn, tập 118,số 04, tr. 147.

12. Trần Quang Huy, Trần Xuân Kiên (2014), “Xuất khẩu nông sản hàng hóa Việt Nam - Trung Quốc: Bất cập và những giải pháp”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ,* §¹i häc Th¸i Nguyªn, tập 124,số 10, tr. 75.

13. Trần Quang Huy (2016), “The linkage between exchange rates and stock prices: Evidence”, *Asian Economic and Financial Review* 6(7): 363-373.

14. Nguyễn Đắc Dũng, Trần Quang Huy, Hoàng Thị Huệ (2016), Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ,* Đại học Thái Nguyên, Trang 59-64, tập 160, số 15,.

15. Trần Quang Huy,Trần Xuân Kiên (2017), “Phát triển kinh tế với các vấn đề xã hội ở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2008-2015”, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển,* Số 238, tháng 4/2017.

16. Trần Quang Huy (2017), “Sort-run Dynamics of Stock Price and Exchange Rate in Vietnam”, Vietnam’s Socio-Economic Development, No.89, April 2017

17. Trần Quang Huy(2017), “Thực trạng phát triển bền vững kinh tế ở tỉnh Thái Nguyên”, *Nghiên cứu Kinh tế,* Số 5(468), 05/2017

18. Trần Quang Huy, Đinh Hồng Linh (2017), “ Tăng trưởng kinh tế và Phát triển nông nghiệp tại nhóm các quốc gia đang phát triển thuộc ASEAN”, *Tạp chí Những Vấn đề Kinh tế và Chính trị Thế giới*,Tập 254, số 6, 7/2017

19. Đỗ Thị Thúy Phương, Trần Quang Huy(2017), “Xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên trong điều kiện mới”, *Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương*, Số 498, 7/2017.

20. Trần Quang Huy(2017),“Tăng trưởng kinh tế và xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp thô tại nhóm bốn quốc gia đang phát triển thuộc ASEAN”, *Kinh tế và Quản lý,*Số 23, 9/2017.

21.Nong Ngoc Hung, Li Chang Jian, Tran Van Quyet, Tran Quang Huy, Dinh Hong Linh (2017)“The Transition in Goods Export Structure in the Northeast Region of Vietnam”,*European Journal of Business and Management,* ISSN 2222-1905 (Paper) ISSN 2222-2839 (Online) Vol.9, No.12, 2017

22. Hoàng Thị Thu, Trần Quang Huy (2017), *“Tác động của các yếu tố đầu vào đến tăng trưởng kinh tế của tỉnh Thái Nguyên”,*Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 244.

23. Trần Quang Huy (2017), *“Nghiên cứu sự tác động giá dầu thô tới lạm phát tại Việt Nam”,*Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Tập 670, Số 30.

24. Phạm Thị Vân Khánh, Trần Quang Huy, Nguyễn Đắc Dũng, Vũ Việt Linh (2018), *“Ảnh hưởng của một sớ chính sách tới phát triển sản xuất kinh doanh của các hộ nông dân tỉnh Thái Nguyên”*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 21 tháng 7/2018 (697).

25. Trần Quang Huy, Đinh Hồng Linh, Phạm Thị Vân Khánh, Kwak Busung (2018), *“Tác động của các yếu tố đầu vào tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của các hộ nông dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”,* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 27 (09-2018)

26. Nguyễn Đắc Dũng, Trần Quang Huy, Phạm Thị Vân Khánh (2018),*“* *Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh cho các hộ nông dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và dánh giá của các nhà quản lý”*, Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Số 06, tháng 6 năm 2018.

27. Trần Quang Huy, Bùi Nữ Hoàng Anh, Trần Văn Nguyện, *“Thách thức trong tăng trưởng kinh tế - Vùng Trung du miền núi Bắc Bộ”*, Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Số 10, tháng 9, năm 2019.

4. Sản phẩm KHCN:

4.1. Các sản phẩm KHCN được ứng dụng ở nước ngoài:

...

4.2. Các sản phẩm KHCN được ứng dụng trong nước:

...

*Ghi chú:* - Liệt kê đầy đủ các sản phẩm KHCN nêu trên từ trước đến nay theo thứ tự thời gian và theo mẫu: ***Tên sản phẩm. Lĩnh vực áp dụng. Các nơi đã ứng dụng***.

Hoạt động đào tạo

1. Đào tạo sau Đại học:

1.1 Số lượng tiến sĩ đã đào tạo: 01

1.2 Số lượng tiến sĩ đang đào tạo: 03

1.3 Số lượng thạc sĩ đã đào tạo: 38

1. Tham gia giảng dạy tại nước ngoài:

(Ghi theo mẫu: *Thời gian, tên trường, tên nước, môn giảng dạy*)

*Thái Nguyên, ngày 12 tháng 4 năm 2020*

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ NGƯỜI KHAI

(Họ tên và chữ ký)

**Trần Quang Huy**